UBND TỈNH HƯNG YÊN
LIÊN NGÀNH: SỞ NỘI VỤ - SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 794 /HDLN-SNV-STC

Hưng Yên, ngày 28 tháng 8 năm 2018

HƯỚNG DẪN

Thực hiện mức lương cơ sở theo Nghị định số 72/2018/NĐ-CP và điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng theo Nghị định số 88/2018/NĐ-CP của Chính phủ

Thực hiện các Nghị định của Chính phủ: số 72/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; số 88/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 về việc điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng;

Thực hiện các Thông tư của Bộ Nội vụ: số 06/2018/TT-BNV ngày 31/5/2018 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện mức lương cơ sở đối với các đối tượng hưởng lương, phụ cấp trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và hội; số 08/2018/TT-BNV ngày 28/6/2018 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng từ ngày 01 tháng 7 năm 2018 đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Quyết định số 130-CP ngày 20 tháng 6 năm 1975 của Hội đồng Chính phủ và Quyết định số 111-HĐBT ngày 13 tháng 10 năm 1981 của Hội đồng Bộ trưởng.

Liên ngành: Sở Nội vụ - Sở Tài chính hướng dẫn triển khai thực hiện mức lương cơ sở theo Nghị định số 72/2018/NĐ-CP và điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng theo Nghị định số 88/2018/NĐ-CP của Chính phủ như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Thực hiện Nghị định số 72/2018/NĐ-CP:

a. Cán bộ, công chức làm việc trong các cơ quan, đơn vị của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và hội được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động cấp tỉnh, cấp huyện;

b. Công chức trong bộ máy lãnh đạo, quản lý và viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập;

c. Cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cán bộ, công chức cấp xã) và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn và tổ dân phố;

d. Ủy viên Ban chấp hành cấp ủy các cấp (tỉnh, huyện, xã), Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp hưởng hoạt động phí theo quy định của pháp luật hiện hành.

e. Cán bộ, công chức, viên chức đang bị tạm đình chỉ công tác, đang bị tạm giữ, tạm giam; Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong các cơ quan,

đơn vị của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp.

Các đối tượng thuộc Điểm a,b,c,d,e Khoản 1 này là đối tượng đang hưởng lương theo hệ số mức lương cơ sở.

2. Thực hiện Nghị định số 88/2018/NĐ-CP:

Cán bộ xã, phường, thị trấn đang hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 130/CP ngày 20/6/1975 của Hội đồng Chính phủ và Quyết định số 111-HĐBT ngày 13/10/1981 của Hội đồng Bộ trưởng.

II. CÁCH TÍNH MỨC LƯƠNG, PHỤ CẤP, HOẠT ĐỘNG PHÍ VÀ TRỢ CẤP

1. Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 72/2018/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 06/2018/TT-BNV ngày 31/5/2018 của Bộ Nội vụ.

Trong đó:

a. Đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP làm trong cơ quan, đơn vị từ cấp huyện trở lên:

Thực hiện mức lương cơ sở 1.390.000đ từ 01/7/2018: Lập theo các Biểu số: 1A, 1B.

b. Đối với cán bộ, công chức cấp xã:

Thực hiện mức lương cơ sở 1.390.000đ từ 01/7/2018: Lập theo các Biểu số 2A, 2B;

c. Đối với Ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy các cấp, đại biểu HĐND; những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn, tổ dân phố:

Thực hiện mức lương cơ sở 1.390.000đ từ 01/7/2018: Lập theo các Biểu số 3, 4, 5, 6.

2. Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 88/2018/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 08/2018/TT-BNV của Bộ Nội vụ:

Cán bộ xã, phường, thị trấn đang hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 130/CP ngày 20/6/1975 của Hội đồng Chính phủ và Quyết định số 111-HĐBT ngày 13/10/1981 của Hội đồng Bộ trưởng: Lập theo các Biểu số 7A,7B.

*(Đề nghị các đơn vị tải các Mẫu biểu tại trang thông tin **sonv.hungyen.gov.vn**)*

III. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM THẨM ĐỊNH

1. Thời gian: Có lịch thẩm định kèm theo.

2. Địa điểm: Phòng họp tầng 3, Sở Nội vụ (số 6, đường Chùa Chuông, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố:

- Chủ động chỉ đạo bộ phận chuyên môn nghiên cứu kỹ các văn bản liên quan và Hướng dẫn này, triển khai hướng dẫn cụ thể, chi tiết đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc; thực hiện tốt việc tính toán, tổng hợp, chi trả lương, hoạt động

phí và trợ cấp để các đối tượng qui định tại mục I trên được hưởng lương, hoạt động phí và trợ cấp mới; kiểm tra các đối tượng hưởng lương, phụ cấp, hoạt động phí và trợ cấp từ nguồn kinh phí thuộc ngân sách nhà nước; lập danh sách những người được hưởng theo đúng quy định của pháp luật, tránh để nhầm lẫn, sai sót.

- Tổng hợp quỹ tiền lương, phụ cấp, hoạt động phí, trợ cấp thực hiện mức lương cơ sở chung và điều chỉnh trợ cấp đối với các đối tượng được hưởng, lập báo cáo bằng văn bản, kèm các Biểu mẫu lập thành **03 bộ** gửi về Sở Nội vụ để liên ngành Sở Nội vụ - Sở Tài chính thẩm định.

**** Thành phần hồ sơ thẩm định*: Bản chính hoặc bản sao (có chứng thực) quyết định lương và quyết định hưởng các loại phụ cấp *(nếu có)* của các đối tượng được hưởng.**

2. Sở Nội vụ có trách nhiệm thẩm định số lượng, hệ số lương và các khoản phụ cấp đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc các cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập nhà nước; cán bộ, công chức cấp xã; đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã; những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn, tổ dân phố; cán bộ xã già yếu nghỉ việc.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm thẩm định phương thức tính hưởng mức lương cơ sở; xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở.

4. Ban Tổ chức Tỉnh uỷ hướng dẫn, triển khai thực hiện và tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên thừa hành, phục vụ ở các cơ quan, đơn vị thuộc khối Đảng, đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện và Ủy viên Ban Chấp hành cấp ủy các cấp gửi kết quả về Sở Tài chính tổng hợp.

Đề nghị các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tổng hợp đảm bảo số liệu tính toán chính xác và đúng thời gian quy định. Đồng thời, gửi file danh sách và các Biểu tổng hợp về Sở Nội vụ theo hòm thư điện tử: **ccvc.nv@hungyen.gov.vn**. Sau ngày 15/9/2018, đơn vị nào không tổng hợp và gửi về Sở Nội vụ và Sở Tài chính coi như không có nhu cầu kinh phí.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Nội vụ - Sở Tài chính để kịp thời nghiên cứu, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Ban Tổ chức Tỉnh uỷ (để phối hợp thực hiện);
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, TP;
- Lưu: VT, CCVC, XDCQ&CTTN, QLNS, TCHCSN.

SỞ TÀI CHÍNH
GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ TÀI CHÍNH
TỈNH HƯNG YÊN

Lê Xuân Tiến

SỞ NỘI VỤ
GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM
SỞ NỘI VỤ
TỈNH HƯNG YÊN

Trần Thị Tứ

LỊCH THẨM ĐỊNH

(Kèm theo Hướng dẫn Liên ngành số 794 /HDLN - SNV-STC ngày 28 /8/2018 của Liên ngành: Sở Nội vụ - Sở Tài chính)

1. Thành phần thẩm định

- Sở Nội vụ: Lãnh đạo, chuyên viên các phòng: Công chức viên chức; Xây dựng chính quyền và CTTN.
- Sở Tài chính: Lãnh đạo, chuyên viên các phòng Quản lý ngân sách; Tài chính hành chính sự nghiệp.
- Các sở, ban, ngành tỉnh: Chánh Văn phòng hoặc Trưởng phòng Tổ chức cán bộ; Phòng Kế hoạch tài chính hoặc Kế toán trưởng; Các chuyên viên thực hiện.
- Các huyện, thành phố: Đại diện Lãnh đạo và chuyên viên các phòng Nội vụ, Tài chính.

2. Địa điểm: Phòng họp tầng 3, Sở Nội vụ

3. Thời gian: *(Sáng từ 7h00; chiều từ 13h30)*

Stt	Thời gian		Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Ghi chú
1	17/9/2018 (Thứ 2)	Sáng	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND	
			Văn phòng UBND tỉnh	
			Sở Thông tin truyền thông	
			Sở Tư pháp	
			Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
			Sở Tài chính	
		Chiều	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
			Sở Công Thương	
			Sở Xây Dựng	
			Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh	
			Quỹ phát triển đất tỉnh	
			Hội Văn học nghệ thuật tỉnh	
			Hội Nhà báo tỉnh	
			Hội Đông y tỉnh	
2	18/9/2018 (Thứ 3)	Sáng	Sở Lao động - Thương binh & Xã hội	
			Sở Tài nguyên - Môi trường	
			Sở Giao thông vận tải	
			Trường Cao đẳng Nghề KTKT Tô Hiệu	
		Chiều	Sở Văn hoá, Thể thao và du lịch	
			Sở Khoa học và công nghệ	
			Trường Cao đẳng Y tế Hưng Yên	
			Thanh tra tỉnh	
			Ban Quản lý các KCN	
			Ban Quản lý khu Đại học Phố Hiến	
			Hội Chữ thập đỏ tỉnh	
			Hội Người mù tỉnh	
			Hội Luật gia tỉnh	
			Hội Khuyến học tỉnh	
			Liên hiệp Hội Khoa học kỹ thuật tỉnh	
			Liên minh Hợp tác xã tỉnh	

Stt	Thời gian		Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Ghi chú
2	19/9/2018 (Thứ 4)	Sáng	UBND huyện Văn Lâm	
		Chiều	UBND thành phố Hưng Yên	
3	20/9/2018 (Thứ 5)	Sáng	UBND huyện Văn Giang	
		Chiều	UBND huyện Kim Động	
4	24/9/2018 (Thứ 2)	Sáng	UBND huyện Ân Thi	
		Chiều	UBND huyện Tiên Lữ	
5	25/9/2018 (Thứ 3)	Sáng	UBND huyện Khoái Châu	
		Chiều	UBND huyện Phù Cừ	
6	26/9/2018 (Thứ 4)	Sáng	UBND huyện Mỹ Hào	
		Chiều	UBND huyện Yên Mỹ	
7	27/9/2018 (Thứ 5)	Sáng	Sở Y tế	
		Chiều	Sở Giáo dục và Đào tạo	

Ghi chú: Đề nghị các đơn vị gửi File các mẫu biểu về hộp thư ccvc.nv@hungyen.gov.vn chậm nhất ngày 15/9/2018.